

Số **3259**/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **20** tháng 4 năm 2016

**THÔNG BÁO**  
**Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu**

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01/7/2015 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa Xuất nhập khẩu Chi nhánh tại Tp. Hải Phòng tại thông báo số 144/TB1-CNHP ngày 16/3/2016 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

**1. Tên hàng theo khai báo:**

Thép cuộn mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng, được cán phẳng, không hợp kim, dạng dải dài, khổ rộng dưới 600mm, tiêu chuẩn JIS G3302 SGCC, kích cỡ (0,98-1, 38x412cC)mm. (Mục 1 Phụ lục Tờ khai)

**2. Đơn vị xuất khẩu/nhập khẩu:** Công ty TNHH Marubeni – Itochu Steel Việt Nam; Địa chỉ: Tầng 24, Keangnam Landmark Tower, Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội; MST: 0105324298.

**3. Số, ngày tờ khai hải quan:** 10069716220/A41 ngày 04/01/2016 tại Chi cục HQ CK Cảng Hải Phòng KVI - Cục HQ thành phố Hải Phòng.

**4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:** Thép không hợp kim cán phẳng (hàm lượng C < 0,6% tính theo trọng lượng), chiều dày 1,38 mm, chiều rộng 415 mm, dạng cuộn, được mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng.

**5. Kết quả phân loại:**

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Thép không hợp kim cán phẳng (hàm lượng C < 0,6% tính theo trọng lượng), chiều dày 1,38 mm, chiều rộng 415 mm, dạng cuộn, được mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng.

thuộc nhóm nhóm **72.12** “*Các sản phẩm sắt hoặc thép không hợp kim cán phẳng, có chiều rộng dưới 600mm, đã phủ, mạ hoặc tráng.*”; phân nhóm **7212.30** “-

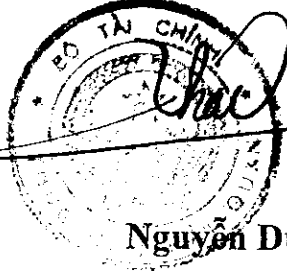
Được mạ hoặc tráng kẽm bằng phương pháp khác:”; mã số 7212.30.20 “- - Loại khác, có hàm lượng carbon dưới 0,6% tính theo trọng lượng và chiều dày không quá 1,5 mm” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *Đn*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi cục HQ CK Cảng Hải Phòng KVI - Cục HQ thành phố Hải Phòng (để t/hiện);
- Trung tâm PTPH HH XNK và các chi nhánh;
- Công ty TNHH Marubeni – Itochu Steel Việt Nam (Đ/c: Tầng 24, Keangnam Landmark Tower, Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-Vân (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)